

Bản án số: 63/2020/HS -ST

Ngày: 21 - 7 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Bà Nguyễn Thị Lan Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Hoàng Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HSST ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy S; Sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nơi tạm trú: Thôn P, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Huy Th và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985 (đã ly hôn), chưa có con. Tiền án, tiền S: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2020 đến ngày 06/5/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Cháu Cao Hải A, sinh ngày 23/8/2006; địa chỉ: Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Cao Hải D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà Đoàn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/4/2020, sau khi ăn liên hoan tại Công ty, Nguyễn Huy S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K3-7743 theo đường liên xã Hoa Động – Lâm Động về nhà ở thôn Phạm D, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến khu vực thôn Đ, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, S thấy cháu Cao H, sinh ngày 23/8/2006 (13 tuổi 08 tháng 07 ngày) đang chơi cùng với một số cháu nhỏ khác tại khu vực trước ngõ nhà H. Do nẩy sinh ham muốn tình dục nên S dừng xe, gọi cháu H ra và hỏi: “Cháu ơi, cho bác hỏi đường”, H trả lời: “Bác hỏi nhà nào, cháu biết cháu trả lời cho”. S lùi xe lại cách vị trí ngõ nhà H khoảng 10m rồi tiếp tục gọi H đến và hỏi: “Học lớp mấy?”, H trả lời: “Cháu học lớp 8”, S hỏi tiếp: “Thế vú đã to chưa?”. Cháu H chưa kịp trả lời thì S dùng tay phải bóp nhẹ vào cổ rồi đưa tay xuống ngực xoa bóp nhẹ vào vú phải của cháu H. Cháu H hoảng sợ, gạt tay S ra khỏi người, bỏ chạy về khu vực trước ngõ nhà và kể lại S việc với cháu Cao Hải Đ. Cháu Đ vào nhà gọi anh Cao Hải D, sinh năm 1984, là bố đẻ cháu H, kể lại về S việc trên. Anh D điều khiển xe mô tô chở sau cháu H đuổi theo bắt giữ S và đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên để giải quyết. Công an xã Lâm Động đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Huy S. Thu giữ của S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16K3-7743.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 199/2020/TD ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: toàn thân Cao H không có vết thương tích cũ và mới, cơ quan sinh dục không thấy dấu vết thương tích, màng trinh không rách, không thấy xác tinh trùng trên mẫu xét nghiệm, hiện tại H không có thai.

Vật chứng vụ án: 01 bộ quần áo ngắn tay có họa tiết in trên áo là nhiều quả chuối màu vàng, lá cây màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen chuyển Chi Cục thi hành án dân S huyện Thủy Nguyên.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16K3-7743 do S điều khiển khi thực hiện hành vi phạm tội, tài liệu điều tra thể hiện ngày 30/4/2020, S mượn xe của chị Mai Thị Th, sinh năm 1980, ở thôn P, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, là người đang sống chung như vợ chồng với S, để đi lại. Chiếc xe trên chị Thúy mua tại một cửa hàng không rõ địa chỉ tại phường Q, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng từ năm 2012, hiện chị Thúy đã bị mất giấy tờ mua bán và giấy tờ của chiếc xe trên. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy không bị tẩy xóa, đăng ký xe mang tên Trương Văn Th, ở xã H, huyện K, thành phố Hải

Phòng. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Trương Văn Thấn nên Cơ quan điều tra tách ra, làm rõ, xử lý sau.

Về dân S trong vụ án: Cháu Cao H không yêu cầu, đề nghị Nguyễn Huy S phải bồi thường.

Tại Cáo trạng số 64/CT - VKSTN ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố Nguyễn Huy S phạm tội Dâm ô với nguwoif dưới 16 tuổi, quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình S.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Bị hại trong vụ án là cháu Cao H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai có trong hồ sơ khai: Khoảng 13 giờ ngày 30/4/2020, cháu Cao H đang chơi cùng với một số cháu nhỏ khác tại khu vực trước ngõ nhà thì có một người lớn (sau này xác định là Nguyễn Huy S) đi xe máy dừng xe, gọi cháu H ra và hỏi: “Cháu ơi, cho bác hỏi đường”, H trả lời: “Bác hỏi nhà nào, cháu biết cháu trả lời cho”. S lùi xe lại cách vị trí ngõ nhà H khoảng 10m rồi tiếp tục gọi H đến và hỏi: “Học lớp mấy?”, H trả lời: “Cháu học lớp 8”, S hỏi tiếp: “Thế vú đã to chưa?”. Cháu H chưa kịp trả lời thì S dùng tay phải bóp nhẹ vào cổ rồi đưa tay xuống ngực xoa bóp nhẹ vào vú phải của cháu H. Cháu H hoảng sợ, gạt tay S ra khỏi người, bỏ chạy về khu vực trước ngõ nhà và kể lại S việc với cháu Cao Hải Đăng. Cháu Đăng vào nhà gọi anh Cao Hải D, là bố đẻ cháu H, kể lại về S việc trên. Anh D điều khiển xe mô tô chở sau cháu H đuổi theo bắt giữ S và đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên để giải quyết. Về dân S: Người đại diện hợp pháp của cháu Cao H là ông Cao Hải D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân S và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo đã khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình S; xử phạt bị cáo Nguyễn Huy S mức hình phạt từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Dâm ô với người dưới 16 tuổi. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/4/2020. Về dân S: bị hại không yêu cầu bồi thường nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại

khoản 4 Điều 146 Bộ luật Hình S đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình S.

[2] Những chứng cứ, tình tiết định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 20-23); Bản Tọa Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 199/2020/TD ngày 08/5/2020 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 30/4/2020, tại khu vực trước ngõ nhà cháu Cao H thuộc thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nguyễn Huy S thấy cháu Cao H đang chơi cùng với một số cháu nhỏ khác. Nguyễn Huy S đã thực hiện hành vi dùng tay phải xoa bóp vào vú của cháu Cao H (13 tuổi 08 tháng 07 ngày) để thỏa mãn ham muốn dục vọng nhưng không nhằm mục đích giao cấu hay thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác đã bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Huy S đã thỏa mãn cấu thành tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” vi phạm khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình S như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S và lượng hình.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe danh dự, nhân phẩm của người khác là khách thể được pháp luật hình S bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình S nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng tuy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền S nhưng chỉ vì mục đích dục vọng thấp hèn bị cáo đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người chưa thành niên. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 146 đối với bị cáo.

[4] Vật chứng trong vụ án gồm: 01 bộ quần áo ngắn tay có họa tiết in trên áo là nhiều quả chuối màu vàng, lá cây màu xanh do cháu Cao H giao nộp, xác định là tài sản của cháu Cao H. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của cháu Cao H khai bộ quần áo nói trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu trả lại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen thu giữ của Nguyễn Huy S, xác định là tài sản của S, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo S là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình S; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình S.

[5] *Về dân S*: Bị hại trong vụ án là cháu Cao H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình S; xử phạt: Nguyễn Huy S 18 (Mười tám) tháng tù về tội Dâm ô với người dưới 16 tuổi. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/4/2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình S: Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo ngắn tay đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Nguyễn Huy S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Nguyễn Huy S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Công Hạ Nguyễn Thị Lan Hương

L- ơng Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Chương Hoàng Đức Cảnh

L- ơng Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Chương Hoàng Đức Cảnh

Lương Ngọc Anh

